ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THẠCH TRUNG

TÓM TẮT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN HỆ THỐNG KÊNH TƯỚI PHỤC VỤ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP XÃ THẠCH TRUNG

THẠCH TRUNG, NĂM 2023

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 3
THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ 3

1.1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN 3
1.1.1. Tên dự án 3
1.1.2. Chủ dự án 3
1.1.3. Địa điểm thực hiện dự án 3

1.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN 3
1.2.1. Mục tiêu của dự án 3
1.2.3. Loại hình dự án 4
1.2.4. Tiến độ thực hiện dự án
1.2.5. Phương pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công ..... **Error! Bookmark not defined.**

2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN 5
2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa hình 5
2.1.2. Điều kiện về khí hậu 5
2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội 5
2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN 5
2.2.1. Hiện trạng môi trường 5
2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật 5

3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG 7
3.1.1. Đánh giá, dự báo tác động môi trường 7
3.1.1.1. Đánh giá, dự báo tác động GPMB 7
CHƯƠNG 4 17
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG 17
CAM KẾT 18

Chương 1
THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1.1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1.1.1. Tên dự án

Hệ thống kênh tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp xã Thạch Trung.

1.1.2. Chủ dự án

- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân xã Thạch Trung.

- Căn cứ thực hiện dự án: Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Hệ thống kênh tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp xã Thạch Trung.

1.1.3. Địa điểm thực hiện dự án

Khu vực dự án thuộc địa bàn xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh

Hình 1: Vị trí thực hiện dự án trên bản đồ Google Earth

1.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1.2.1. Mục tiêu của dự án

- Đầu tư xây dựng công trình nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp cho các xứ đồng trên địa bàn xã Thạch Trung.

1.2.2. Quy mô của dự án

Quy mô: Hệ thống kênh tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp xã Thạch Trung có tổng chiều dài L= 1.994,15m.

Nội dung cải tạo, nâng cấp toàn tuyến chi tiết như sau:

+ Nạo vét bùn thải kênh đoạn từ K0+0,00 đến K0+878,89.

+ Cải tạo đoạn từ K0+57,60 đến K0+431,45. Tháo dỡ toàn bộ tấm đan kênh, hố thu; cạo bỏ lớp vữa trát tường bị bong tróc và trát lại bằng vữa XM M75# dày 1,5cm. Bổ sung và lắp lại toàn bộ tấm đan kênh, hố thu.

+ Cải tạo đoạn từ K0+557,32 đến K0+578,32. Cạo bỏ lớp vữa trát tường bị bong tróc và trát lại bằng vữa XM M75# dày 1,5cm. Bổ sung toàn bộ tấm đan kênh.

+ Cải tạo đoạn từ K0+578,32 đến K0+725,92. Phá dở toàn bộ kênh. Thiết kế kênh hình chữ nhật, lắp ghép, CK kích thước (100x80x90)cm, độ dốc i=0,1%. Phía trên đậy nắp đan KT(104x100x10)cm.

+ Làm mới các đoạn kênh: K0+929,56 - K1+144,52; K1+238,86 K1+707,42. kênh được thiết kế dạng ống buy ly tâm D600, độ dốc dọc i=0,03%. Trung bình theo chiều dài cư 35 đặt hố thu kiểm tra, kết hợp thu nước mặt đường.

+ Làm mới các đoạn kênh: K1+144,52 - K1+238,86; K1+722,93 K1+993,50. Kích thước kênh thiết kế hình chữ nhật (BxH)=0,5x0,6 (m), độ dốc dọc i=0,03%.

1.2.3. Loại hình dự án

- Loại công trình: Nhóm C, công trình hạ tầng kỹ thuật cấp IV.

- Hình thức đầu tư: Nâng cấp, cải tạo.

1.2.4. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

1.2.55. Vốn đầu tư của dự án:

- Tổng mức đầu tư (dự kiến): 3.000 triệu đồng (Bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn)

- Nguồn vốn: Ngân sách xã bố trí theo kế hoạch vốn hằng năm, ngân sách thành phố hỗ trợ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

1.2.7. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án.

- Chủ đầu tư: UBND xã Thạch Trung

- Hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và thực hiện dự án.

CHƯƠNG 2
ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN

2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa hình

- Điều kiện về địa lý: Toàn bộ tuyến đường nằm trong địa phận xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh.

- Điều kiện về địa hình: Khu vực dự án có địa hình khá bằng phẳng, cao độ tự nhiên dao động trong khoảng +0,7m đến +1,1m.

2.1.2. Điều kiện về khí hậu

Khu vực Dự án nằm trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh thuộc vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. Chế độ gió mùa cùng với tác động của dãy Trường Sơn nên sự di chuyển của các luồng không khí nóng ẩm đã gây ra mùa khô kéo dài và thường làm cho khu vực phải chịu đựng loại gió khô nóng, còn gọi là gió Lào. Khí hậu trong vùng được chia làm hai mùa rõ rệt, mùa khô và mùa mưa.

2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội

- Khu vực Dự án thuộc địa bàn xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh. Thông qua số liệu điều tra tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 trên các địa phương cho thấy tốc độ phát triển của xã Thạch Trung tương đối phát triển. Hệ thống cơ sở hạ tầng từng bước hiện đại hóa, nhiều công trình xây dựng mọc lên, thúc đẩy phát triển cho địa phương.

- Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục của xã được đầu tư, nâng cao chất lượng cũng như cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng. Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm qua có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và tăng thu ngân sách cho nhà nước.

2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN

2.2.1. Hiện trạng môi trường

Để đánh giá hiện trạng môi trường nền khu vực quy hoạch khu vực của dự án, Chủ đầu tư đã phối hợp với đơn vị tư vấn tổ chức điều tra, khảo sát phạm vi khu vực dự án. Qua số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng môi trường tự nhiên khu vực dự án xác định hiện trạng môi trường khu vực dự án hiện đang ổn định. Chất lượng môi trường nền đảm bảo cho các hoạt động của dự án.

2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật

Thông qua khảo sát thực tế và đánh giá sơ bộ về các kiểu hệ sinh thái trong khu

vực dự án có thể rút ra một số nhận xét như sau:

- Hệ sinh thái các vị trí quy hoạch thuộc dự án đặc trưng bởi hệ sinh thái đồng ruộng, hệ động thực vật tương đối nghèo nàn.

- Các hệ sinh thái có độ đa dạng sinh học không cao, thành phần loài ít, không có loài đặc thù, loài quý hiếm cần bảo vệ.

CHƯƠNG 3
ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

3.1.1. Đánh giá, dự báo tác động môi trường

3.1.1.1. Đánh giá, dự báo tác động GPMB

Quá trình GPMB để thực hiện dự án có khả năng xảy ra bất đồng về chính sách bồi thường đối với các hộ bị ảnh hưởng và Chủ đầu tư.

3.1.1.2. Đánh giá, dự báo các tác động

a. Tác động do nước thải

- Nguồn phát sinh nước thải trong giai đoạn xây dựng bao gồm:

+ Nước thải thi công chủ yếu phát sinh từ quá trình bảo dưỡng, sửa chữa, làm vệ sinh phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị thi công.

+ Nước thải sinh hoạt từ các công nhân làm việc tại khu vực Dự án.

+ Nước mưa chảy tràn qua bề mặt bãi, khu chứa nguyên liệu…

+ Ô nhiễm nguồn nước do quá trình giải phòng, thi công, san lấp mặt bằng.

- Đánh giá tác động:

+ Nước thải xây dựng có độ pH khá cao, khi thấm vào đất sẽ làm đất trở nên chai cứng, nhưng khối lượng ít, phạm vi tác động nhỏ.

+ Các hợp chất hữu cơ dễ phân hủy trong chất thải sinh hoạt làm giảm lượng oxy trong nguồn nước, ảnh hưởng đến quá trình hô hấp của các loài thủy sinh. Đặc biệt là nguồn nước mặt gần khu vực Dự án.

+ Nước mưa chảy tràn qua bề mặt công trường sẽ hòa tan và cuốn theo chất thải làm cho hàm lượng cặn trong nước cao.

+ Quá trình đắp đất là nguyên nhân làm đục nguồn nước do xáo trộn bề mặt nước ven bờ tại khu vực thi công, đất đá rơi vãi xuống kênh gây đục nguồn nước tại khu vực và hạ lưu. Làm hàm lượng chất lơ lửng tăng, dẫn tới khả năng giảm oxy hòa tan, giảm khả năng quang hợp của tảo và thực vật dưới nước, hạn chế quá trình phát triển của thực vật phù du, giảm khả năng tự làm sạch của nguồn nước

b. Tác động của chất thải rắn

- Nguồn phát sinh chất thải rắn trong giai đoạn xây dựng bao gồm:

+ Quá trình thi công sẽ phát sinh khối lượng đất thải bao gồm nạo vét bùn thải, đất bóc hữu cơ, đào phong hóa, đào thay đất C1, đào nền, đánh cấp, đào khuôn, đất C2 thi công.. Loại chất thải rắn này sẽ phát sinh dọc theo tuyến thi công.

+ Chất thải rắn sinh ra do quá trình thi công xây dựng bao gồm bao bì đựng xi măng, cọc chống, ván cốt pha gãy nát, sắt thép vụn và các thiết bị hỏng hóc trong quá trình thi công xây dựng...

+ Chất thải rắn nguy hại phát sinh do sửa chữa các sự cố hỏng hóc thiết bị thi công đột xuất trên công trường, gồm dẻ lau chứa dầu, dầu mỡ. Nhưng các sự cố này cũng rất ít khi xảy ra nên lượng chất thải này được dự báo là rất ít (khoảng 3kg/tháng).

- Đánh giá tác động:

+ Ảnh hưởng đến môi trường đất, khi nước mưa cuốn trôi tác động đến môi trường nước.

+ Chất thải rắn nguy hại tuy có khối lượng ít, nhưng nếu không có biện pháp thu gom hợp lý mà thải ra môi trường thì sẽ tác động xấu đến môi trường đất.

c. Tác động bụi, khí thải:

- Các nguồn gây ô nhiễm không khí chính trong quá trình thi công xây dựng là:

+ Bụi phát sinh do các hoạt động đào đắp đất; vận chuyển đất đá, nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị máy móc cho Dự án.

+ Khí thải chứa bụi, SO_2, NO_x, CO, THC, VOC,… do hoạt động của các loại máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông sử dụng động cơ Diezel, động cơ xăng.

+ Ngoài ra, còn có các loại khói, hơi kim loại phát sinh từ các máy cắt, máy hàn kim loại,...

- Đánh giá tác động:

Bụi và khí thải phát sinh ngày thời tiết hanh khô do các hoạt động thi công xây dựng sẽ ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh.

d. Tiếng ồn, độ rung:

Trong giai đoạn thi công xây dựng của Dự án, tiếng ồn và độ rung có thể phát sinh từ các nguồn sau:

* Tiếng ồn:

- Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các máy móc, thiết bị xây dựng (máy ủi, máy xúc, máy đầm…).

- Tiếng ồn do hoạt động của các xe tải trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị.

* Độ rung: Độ rung phát sinh trong quá trình thi công xây dựng của Dự án là từ các máy móc thi công, các phương tiện vận tải trên công trường, máy trộn bê tông,...

- Đánh giá tác động:

+ Tiếng ồn và độ rung sẽ tác động trực tiếp đến công nhân thi công trên công trường bao gồm tác động đến sức khỏe, làm giảm năng lượng của con người, suy giảm hiệu quả làm việc.

+ Tiếng ồn và độ rung phát sinh trên công trường sẽ tác động đến môi trường

không khí trên khu vực, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất xây dựng của công nhân tại khu vực Dự án.

e. Tác động đến sức khỏe con người:

+ Bụi của quá trình thi công xây dựng, gồm bụi đất, đá, bụi xi măng... tác động xấu đến công nhân xây dựng, nếu không có biện pháp phòng tránh thì có thể gây ra các bệnh về mắt, bệnh về phổi.

+ Quá trình tham gia thi công trên công trường nếu không được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cũng sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe của công nhân tham gia thi công trên công trường.

+ Các khí độc (CO_x, SO_2, NO_x, C_mH_n) phát sinh trong giai đoạn này nếu không được kiểm soát sẽ gây ảnh hưởng tới cảnh quan môi trường, sức khỏe người dân. Đặc biệt là những người công nhân đang thi công trên công trường.

+ Chế độ nghỉ ngơi, nghỉ dưỡng đối với người lao động không được thực hiện theo đúng quy định sẽ gây hiện tượng quá tải đối với công nhân, gây hiện tượng căng thẳng, mệt mỏi và dễ xẩy ra tai nạn lao động, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe công nhân.

f. Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

+ Việc tập trung đông người, với điều kiện vệ sinh tại công trường có thể phát sinh một số bệnh dịch, bệnh xã hội,... gây ảnh hưởng tới sức khỏe của công nhân lao động và các hộ dân sống trong khu vực dự án. Nếu dịch bệnh xẩy ra sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động thi công dự án và các hộ dân sống xung quanh khu vực Dự án.

+ Việc tăng dân số cơ học có khả năng kéo theo nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội; ngay trong lực lượng thi công cũng có thể có hiện tượng rượu chè, cờ bạc gây mất an ninh - trật tự cho địa phương; các bất đồng không đáng có giữa nhân dân địa phương và lực lượng công nhân lao động có thể xẩy ra.

+ Có thể có một số đối tượng xấu tại địa phương trộm cắp thiết bị, vật liệu xây dựng gây mất ổn định, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án và tình hình an ninh – trật tự tại địa phương.

g. Các sự cố, rủi ro:

* Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

+ Thời tiết nắng nóng vào mùa hè cộng với gió Lào thổi mạnh, hậu quả là dễ gây cháy nổ tại khu vực thi công của công nhân.

+ Sự cố chập điện, sét đánh, cháy nổ có thể làm hỏng các máy móc thiết bị thi công, khu tập kết VLXD.

+ Thời tiết bất thường có thể phát sinh các hiện tượng sét đánh, nếu không có biện pháp phòng tránh, sét đánh có nguy cơ lớn làm hỏng máy móc, thiết bị thi công, ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của công nhân lao động trên công trường.

=> Các sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tính

mạng của người lao động. Làm hư hỏng máy móc, thiết bị và công trình trên khu vực dự án. Gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

* Sự cố tai nạn lao động:

+ Cán bộ, công nhân không tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành máy móc, thiết bị thi công

+ Tại các vị trí nguy hiểm như hố móng, mương thoát nước,... không được che đậy hoặc lắp biển cảnh báo cẩn thận; dây dẫn điện nhiều mối nối để trên sàn, thiết bị điện không được kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng; người lao động chưa nắm rõ quy tắc an toàn do huấn luyện ATLĐ chỉ mang tính hình thức.

+ Do sự thiếu hiểu biết và sự thiếu cẩn trọng của công nhân tham gia xây dựng.

=> Tai nạn lao động sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe của công nhân, nghiêm trọng hơn là có thể gây thiệt hại đến tính mạng của công nhân tham gia trên công trường, ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của gia đình các công nhân lao động.

*Sự cố tai nạn giao thông:

+ Do sự thiếu chú ý, kinh nghiệm của lái xe trong quá trình vận hành phương tiện giao thông.

+ Do vận chuyển quá khổ, quá tải.

+ Do vận hành các phương tiện giao thông vượt tốc độ cho phép, luồn lách trên đường giao thông.

+Do các phương tiện vận tải không đảm bảo chất lượng, không đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.

+ Do ý thức của các phương tiện tham gia giao thông trên đường kém, không tuân thủ các quy định an toàn giao thông

=> Tai nạn giao thông sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng của công nhân vận hành phương tiện cũng như người dân tham gia giao thông trên các tuyến đường vận chuyển, gây hư hại đến các phương tiện giao thông, các công trình giao thông..

*Sự cố mưa, bão lụt:

Mưa bão, lũ lụt có thể làm hư hỏng các công trình đang xây dựng, làm giảm chất lượng công trình; sẽ cuốn VLXD, các chất thải, nước thải ra môi trường gây ô nhiễm môi trường nước mặt, làm tắc nghẽn dòng chảy mương thoát nước xung quanh khu vực Dự án.

=> Sự cố mưa, bão, lụt nếu ở mức độ rủi ro cao có thể gây hư hỏng công trình, ngập lụt cục bộ trên khu vực, tác động trực tiếp đến các công trình xây dựng. Làm hư hỏng VLXD, gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

3.1.2. Các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

a. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nước thải:

- Nước thải xây dựng:

+ Bãi tập kết nguyên vật liệu sẽ được che chắn để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo cát, sỏi,... ra môi trường gây ảnh hưởng tới môi trường nước và môi trường đất.

+ Nước thải của quá trình vệ sinh thiết bị, dụng cụ (tập trung ở khu vực trạm trộn). Được thu gom về hệ thống xử lý nước thải tuần hoàn và tái sử dụng cùng với nước xịt rửa xe.

+ Nước thải từ nước xịt rửa xe: Để hạn chế bụi phát tán trên đường giao thông sẽ bố trí 01 điểm rửa xe tại điểm ra vào khu vực dự án.

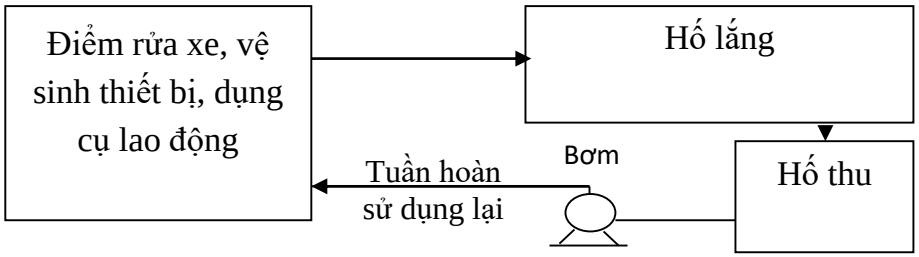

Sơ đồ quy trình xử lý nước rửa xe

+ Trong quá trình đào đắp đất ven kênh làm cho các chất lơ lửng phân tán và lan truyền trong nước. Để giảm thiểu chất lơ lửng phát tán và lan truyền thì tổ chức thi công nhanh vào mùa khô, tránh mùa mưa để hạn chế mức thấp nhất tác động này.

- Nước thải sinh hoạt:

Nước thải sinh hoạt chỉ có nước từ quá trình đào thải của con người (phân, nước tiểu). Để xử lý loại chất thải này chúng tôi sẽ lắp đặt 01 nhà tiêu di động có bán sẵn trên thị trường bằng vật liệu composite tại vị trí thuận lợi cho công nhân sử dụng. Định kỳ khi chất thải trong nhà tiêu đầy chúng tôi sẽ thuê đơn vị có chức năng đưa phương tiện đến hút mang đi xử lý.

- Nước mưa chảy tràn:

Để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo đất đá, vật liệu xây dựng và các tạp chất xuống kênh, mương thoát xung quanh khu vực, chúng tôi sẽ đào hệ thống mương thoát nước tạm thời để lắng chất thải rắn lơ lửng trước khi dẫn ra kênh, giải quyết thoát nước nhanh, tránh hiện tượng rửa trôi, lôi cuốn vật liệu, rác thải, tránh ùn tắc ngập lụt cục bộ,...

b. Biện pháp giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Đất bóc hữu cơ: Được đổ tại các bãi đổ thải đã được thỏa thận với địa phương.

+ Chất thải rắn xây dựng như bao xi măng, hộp sơn, sắt thép vụn... sẽ được thu gom tập trung gần khu vực tập kết vật liệu xây dựng.

+ Bê tông hỏng, gạch vỡ, đá thải... được tập trung ở một số điểm gần chân công trình, sau đó tận dụng lại để đổ đường, làm nền.

+ Ván cốt pha sau khi hoàn thành công trình được thu gom và vận chuyển về bán

cho nhân dân để sử dụng vào các mục đích khác hoặc đun nấu.

- Chất thải rắn nguy hại:

+ Việc sửa chữa, duy tu bảo dưỡng, bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện, thiết bị thi công thì sẽ đưa đến các cơ sở sửa chữa trên địa bàn.

+ Dẻ lau, dầu, mỡ thải từ quá trình sửa chữa sẽ được thu gom, tập trung vào thùng đựng chất thải rắn nguy hại, khi khối lượng đủ lớn thì hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý

c. Biện pháp giảm thiểu tác động từ bụi, khí thải:

- Giảm thiểu tác động của bụi :

+ Tất cả các phương tiện vận chuyển đều có bạt che phủ kín thùng xe.

+ Tại các kho, bãi chứa vật liệu thi công, xây dựng trên công trường sẽ được che chắn đầy đủ.

+ Tưới nước giữ ẩm vào thời gian khô hanh tại khu vực dự án.

+ Bố trí một điểm rửa xe ở khu vực cổng vào khuôn viên Dự án để rửa bùn đất bám lên bánh xe, thân xe trước khi ra khỏi khu vực Dự án.

+ Bố trí tổ vệ sinh môi trường thường xuyên vệ sinh, quét dọn đất đá, vật liệu rơi vãi ở khu vực tuyến đường xung quanh dự án.

- Giảm thiểu tác động của khí thải :

+ Sử dụng các loại phương tiện vận chuyển đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.

+ Toàn bộ các máy móc, thiết bị thi công trên công trường và phương tiện vận tải vào công trường bắt buộc phải đạt tiêu chuẩn của Cục Đăng Kiểm.

+ Bố trí thời gian và tuyến đường vận chuyển của các phương tiện hợp lý để giảm thiểu tác động của khí thải. Thường xuyên bảo dưỡng các loại xe và thiết bị xây dựng để giảm tối đa lượng khí thải ra.

d. Biện pháp giảm thiểu tác động từ tiếng ồn, độ rung:

- Tiếng ồn:

+ Bố trí thời gian làm việc hợp lý, các xe vận chuyển không được chạy quá tốc độ cho phép.

+ Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, xe tự đổ, đồng thời không sử dụng các loại xe, máy móc không đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường.

+ Bố trí thời gian thi công hợp lý, hạn chế hoạt động đồng thời của các thiết bị có độ ồn cao.

- Độ rung:

+ Chống rung tại nguồn: Tùy theo từng loại máy móc cụ thể để có biện pháp khắc phục như: kê cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực, sử dụng vật liệu phi kim loại, thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí, thay đổi chế độ tải làm việc,...

+ Chống rung lan truyền: Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung (hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su,...), sử dụng các dụng cụ cá nhân chống rung,...

e. Biện pháp giảm thiểu tác động tới sức khỏe con người :

+ Thực hiện nghiêm túc biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí cũng là biện pháp giảm thiểu tác động tới sức khỏe của con người.

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo từng vị trí công việc.

+ Bố trí các công trình đảm bảo an toàn như: Biển báo công trường đang thi công, bố trí các rào chắn,.... Phân công chỉ đạo, bảo vệ, hướng dẫn người và phương tiện qua lại.

+ Hướng dẫn cho công nhân các quy trình kỹ thuật và quy tắc an toàn vận hành các thiết bị thi công, máy móc.

+Yêu cầu các đơn vị xây dựng duy trì việc khám sức khoẻ định kỳ theo quy định cho toàn thể công nhân xây dựng.

f. Biện pháp giảm thiểu tác động đối với kinh tế - xã hội :

+ Chúng tôi sẽ có kế hoạch, biện pháp phối hợp với chính quyền địa phương, Công an khu vực quản lý trật tự, an ninh.

+ Đưa ra những quy định nghiêm ngặt với lực lượng thi công về sinh hoạt, tránh phát sinh mâu thuẫn không đáng có giữa công nhân xây dựng với các lực lượng khác gây mất ổn định xã hội và làm giảm tiến độ chung của Dự án.

+ Thực hiện đúng chế độ nghỉ ngơi, nghỉ lễ đối với người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

e. Phòng ngừa, giảm thiểu các sự cố :

- Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

+ Chủ đầu tư cùng đơn vị thầu nắm bắt điều kiện thời tiết trong quá trình thi công, trước mỗi thời điểm có dông sẽ dừng các hoạt động thi công, vận hành các máy móc thiết bị, tổ chức thu dọn sạch khu vực thi công.

+ Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho người lao động về nguyên nhân, điều kiện, tác hại của cháy, nổ, sự cố tai nạn.

- Sự cố tai nạn lao động:

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo từng ngành nghề, công việc. Đặc biệt là những công nhân tiếp xúc trực tiếp với việc hàn, cắt kim loại cần trang bị mắt kính bảo hộ, găng tay và áo quần đặc dụng chống các tia hồng ngoại và tia tử ngoại tác động lên da, mắt của công nhân.

+ Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định,nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; cấp thẻ ATLĐ, giấy chứng nhận cho người lao động theo quy định trước khi vào công trường làm việc của dự án.

- Sự cố tai nạn giao thông:

+ Công nhân lái xe vận chuyển nguyên vật liệu phải chấp hành luật an toàn giao thông khi lưu thông xe trên đường như: Không chạy quá tốc độ, không chở quá tải, không phóng nhanh vượt ẩu,… nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn giao thông.

+ Giảm mật độ các phương tiện thi công vào các giờ cao điểm trong ngày để tránh ùn tắc giao thông và tai nạn xảy ra như: Buổi sáng từ 6 - 8h, buổi trưa từ 11 - 12h, buổi chiều từ 16 - 18h.

3.2. Đánh giá tác động và đề xuất biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành.

3.2.1. Đánh giá, dự báo tác động

a. Tác động do nước thải và chất thải sinh hoạt, sản xuất của người dân trong vùng dự án:

Các hoạt động của khu dân cư dọc theo tuyến kênh sẽ phát sinh nước thải và chất thải sinh hoạt.

Chất thải rắn từ sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu trong sản xuất nông nghiệp.

Bùn thải từ nạo vét tuyến kênh: Thành phần chất thải nạo vét chủ yếu bùn, đất, lá cây và chất thải rắn bị cuốn trôi theo bề mặt.

- Đánh giá tác động:

+ Nếu các hộ này không có ý thức trong việc thu gom, xử lý nước thải và rác thải mà đổ xuống kênh sẽ gây ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm tầng nông, môi trường đất. Ngoài một số rác hữu cơ có thể nhanh chóng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên, phần rác thải như đồ hộp, túi nilong, nhựa plastic,… có thể tồn tại lâu dài gây mất mỹ quan khu vực và bốc mùi hôi.

b. Tác động do bụi, khí thải:

Nguồn phát sinh bụi, khí thải trong giai đoạn này chủ yếu là do các phương tiện giao thông chạy trên tuyến kênh mương này phát thải vào môi trường.

- Đánh giá tác động:

Giai đoạn này nguồn gây ô nhiễm chủ yếu là bụi và khí thải phát sinh từ các phương tiện lưu thông ảnh hưởng đến môi trường không khí trên tuyến và hai bên tuyến. Tuy nhiên, nguồn tác động này là không lớn do mật độ xe tham gia giao thông trên tuyến đường không nhiều, chủ yếu là các loại xe ô tô tải trọng nhỏ và xe máy.

c. Tiếng ồn, sạt lở:

- Tiếng ồn:

Khi Dự án hoạt động, tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông như xe ô tô, xe gắn máy... Tiếng ồn này phát sinh từ động cơ, sự va chạm, sự rung động của các bộ phận xe, từ ống xả khói…

Theo QCVN 26:2010 QCVN về tiếng ồn khu vực thông thường thì tiếng ồn vượt quá 70 dBA (6-21h) sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người như: Tiếng ồn có thể gây căng thẳng thần kinh, cảm giác khó chịu đối với con người

- *Sạt lở:*

Giai đoạn đầu lớp đất mặt hai bên tuyến kênh chưa ổn định có thể xẩy ra hiện tượng sạt lở đất. Nhưng hiện tượng này sẽ giảm đi theo thời gian khi lớp đất và thảm thực vật hai bên đường dần ổn định.

d. Tác động đến kinh tế - xã hội:

- Chống thiên tai, thoát lũ, bảo vệ người dân và đất nông nghiệp.

- Cung cấp nước tưới cho diện tích đất nông nghiệp ở vùng hưởng lợi

- Phục hồi và phát triển sản xuất, kinh tế - xã hội.

e. Các rủi ro, sự cố:

- Sự cố mất an toàn trên công trình:

Sự cố môi trường như: Sạt lở mái kè, chân kè, thân kè có vết nứt, vỡ kè,… nếu chất lượng xây dựng không đảm bảo, do thiên tai, bão lũ bất khả kháng hoặc mối làm tổ,… sẽ gây mất an toàn của công trình, cản trở giao thông đường thủy, đường bộ, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống, hoạt động kinh tế, xã hội khu vực và gây nguy hiểm cho tính mạng của nhân dân trong vùng.

- Sự cố về chất lượng công trình xây dựng:

Nguy cơ làm vỡ kè do chất lượng của vật liệu đắp không đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, hệ số đầm nén không đạt chuẩn và đơn vị thi công không đúng cao trình thiết kế gây hư hỏng công trình, sạt lở bờ kênh,...

Trong quá trình thi công chưa đảm bảo cao độ thiết kế gặp lũ tiểu mãn vượt thiết kế gây ngập lụt phía hạ lưu, gây thiệt hại về tài sản của người dân.

Tình hình thẩm lậu, rò rỉ qua thân và nền, sự cố sạt trượt mái thượng hạ lưu; hư hỏng sự cố do các động vật chồn, mối... làm tổ.

Mái kè không được gia cố nhiều nơi bị sạt, trượt.

Ngoài ra do thiếu ý thức của một số người dân cũng gây ảnh hưởng đến sự an toàn của công trình như xây dựng công trình phụ trên kênh v.v... gây ảnh hưởng đến công tác quản lý và quá trình cứu hộ khi công trình xảy ra sự cố

3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

a. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường

Định kỳ hàng năm tổ chức nạo vét bùn đất thông tuyến kênh để tạo sự thông thoáng cho dòng nước chảy. Bùn nạo vét được quản lý, sử dụng hợp lý, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường.

Tổ chức quản lý, thu gom rác thải trên tuyến kênh; cấm các tổ chức cá nhân tác

động lên tuyến kênh như đổ rác, đổ vật liệu, xây dựng lấn chiếm công trình

b. Đối với các công trình trên kênh:

Nghiêm cấm việc đổ vật liệu xây dựng, phế thải xây dựng, rác thải sinh hoạt trên mặt kè và chân kè gây ô nhiễm vệ sinh môi trường.

Đảm bảo việc duy tu, bảo trì sao cho tuyến đường trên kè luôn đạt chất lượng tốt nhất. Nghiêm cứu sử dụng xe cơ giới đi trên kè vượt quá tải trọng cho phép của đường giao thông trên kè.

Xây dựng hành lang an toàn, bảo vệ các công trình thủy lợi của dự án.

Kiến nghị với chính quyền địa phương có giải pháp đối với các vị trí có nguy cơ sạt lở trong thời gian sắp tới.

c. Hoạt động nâng cao nhận thức của cộng đồng:

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động của BĐKH và nước biển dâng, không vứt, xả rác, nước thải ra kênh.

d. Quy định vận hành, quản lý, bảo dưỡng các công trình của dự án và hành lang bảo vệ công trình:

+ Tăng cường kiểm tra chân kè, tấm lát bê tông phía kênh, các cống dưới kè sau mỗi mùa mưa lũ.

+ Xác định hành lang bảo vệ đê điều.

e. Biện pháp quản lý, phòng ngừa và ứng phó các rủi ro, sự cố:

- Giảm thiểu sự cố mất an toàn trên kè:

Thường xuyên kiểm tra các ổ mối, duy tu bão dưỡng công trình.

- Sự cố về chất lượng công trình xây dựng:

Nhà thầu thi công đảm bảo đúng cao trình thiết kế, đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

Thường xuyên kiểm tra lún, thẩm lậu ở thân kè, các cống và có biện pháp xử lý kịp thời.

CHƯƠNG 4
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình thực hiện dự án Chủ đầu tư sẽ báo cáo lên cơ quan quản lý môi trường về việc dự án thực hiện các biện pháp giảm thiểu tiêu cực đến môi trường.

Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường địa phương, các đơn vị chuyên môn tiến hành giám sát môi trường định kỳ trong suốt quá trình hoạt động của dự án.

Để quản lý về môi trường trong suốt quá trình hoạt động, dự án sẽ có một bộ phận phụ trách về công tác quản lý bảo vệ môi trường.

Thực hiện việc giám sát môi trường theo đúng hướng dẫn tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ, các chỉ tiêu giám sát phải đảm bảo các quy chuẩn hiện hành.

CAM KẾT

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái.

- Thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường của Việt Nam bao gồm: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT.

- Cam kết thực hiện quản lý chất thải rắn của dự án theo đúng quy định.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng về thu gom và xử lý chất thải nguy hại đúng theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thực hiện đầy đủ các chương trình quản lý và giám sát môi trường trong các giai đoạn của dự án.

- Thực hiện xây dựng công trình khống chế ô nhiễm đúng thời gian phù hợp với từng giai đoạn của dự án nhằm đạt hiệu quả xử lý các chất ô nhiễm môi trường.

- Chủ dự án cam kết sẽ đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra các sự cố, rủi ro môi trường.

- Chủ dự án xin đảm bảo độ chính xác của các số liệu trong các văn bản đưa trình và cam kết rằng Dự án không sử dụng các loại hoá chất, chủng vi sinh trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.